

ĐỀ KIỂM TRA
THỰC HÀNH – TRÌNH ĐỘ B
Thời gian : 90 phút
(Thí sinh KHÔNG được sử dụng tài liệu)

Phần: Mô tả cơ sở dữ liệu (CSDL)

- ❖ Quản lý sản phẩm của cửa hàng bán đá Thạch Anh.
- ❖ **Dữ liệu mẫu:**

SAN_PHAM				
	MÃ SẢN PHẨM	TÊN SẢN PHẨM	XUẤT XỨ	GIÁ BÁN
+	TAD	THẠCH ANH ĐEN	<input checked="" type="checkbox"/>	2000
+	TAH	THẠCH ANH HỒNG	<input type="checkbox"/>	3000
+	TAK	THẠCH ANH ÁM KHÓI	<input type="checkbox"/>	1500
+	TAT	THẠCH ANH TÍM	<input type="checkbox"/>	5000
+	TAV	THẠCH ANH VÀNG	<input checked="" type="checkbox"/>	4500

DON_HANG				
	MÃ ĐƠN HÀNG	NGÀY LẬP	TRỊ GIÁ	TÌNH TRẠNG
+	DH001	1/21/2016		<input checked="" type="checkbox"/>
+	DH002	1/21/2016		<input checked="" type="checkbox"/>
+	DH003	1/22/2016		<input type="checkbox"/>
+	DH004	1/23/2016		<input checked="" type="checkbox"/>
+	DH005	1/24/2016		<input type="checkbox"/>

CHI_TIET_DON_HANG			
	MÃ SẢN PHẨM	MÃ ĐƠN HÀNG	SỐ LƯỢNG
	TAD	DH001	2
	TAD	DH004	2
	TAH	DH001	1
	TAH	DH002	3
	TAH	DH004	1
	TAH	DH005	5
	TAK	DH001	3
	TAK	DH003	3
	TAK	DH004	2
	TAT	DH001	1
	TAT	DH003	3
	TAT	DH005	5

Trong đó:

- Tình trạng : true là “THÀNH CÔNG”, false là “HỦY”.
- Xuất xứ : true là “TRONG NƯỚC”, false là “NHẬP”.

❖ **Quan hệ giữa các bảng:**



Câu 1 : (2 điểm).

- ❖ Dựa vào bảng dữ liệu mẫu . Tạo cơ sở dữ liệu QLSPTA
- ❖ Chú ý trong quá trình nhập liệu: Đối với quan hệ 1 – n (Một –Nhiều) thì dữ liệu trong cột khóa ngoại trong bảng n (Nhiều) sẽ được lấy từ cột khóa chính trong bảng 1(Một) thông qua Combobox. (xem ví dụ bên hình dưới)



Câu 2 : Tạo truy vấn (4 điểm).

- ❖ Hiện thị danh sách những đơn hàng có nhiều sản phẩm nhất, thông tin gồm : mã đơn hàng, tháng lập, tình trạng (thể hiện THÀNH CÔNG/HỦY), tổng số sản phẩm. Đặt tên Q1 (1 điểm).
- ❖ Cập nhật giá trị cho cột TRỊ GIÁ trong bảng DON_HANG . (biết rằng Trị giá = Tổng của SỐ LƯỢNG * GIÁ BÁN của các sản phẩm trong mỗi đơn hàng). Đặt tên Q2 (1 điểm).
- ❖ Tạo bảng SP_CHUA_BAN chứa danh sách những sản phẩm chưa bán được, thông tin các cột giống bảng SAN_PHAM .(chú ý Xuất xứ thể hiện : TRONG NƯỚC/NHẬP). Đặt tên Q3 (1 điểm).
- ❖ Tạo truy vấn thống kê thể hiện số lượng của sản phẩm trong mỗi đơn hàng theo mẫu như hình bên dưới. Đặt tên Q4 (1 điểm).

MÃ ĐƠN HÀNG	NGÀY LẬP	TÌNH TRẠNG	TỔNG SỐ SẢN PHẨM	TAD	TAH	TAK	TAT
DH001	1/21/2016	THÀNH CÔNG	7 2	1	3	1	
DH002	1/21/2016	THÀNH CÔNG	3	3			
DH003	1/22/2016	HỦY	6		3	3	
DH004	1/23/2016	THÀNH CÔNG	5 2	1	2		
DH005	1/24/2016	HỦY	10	5			5

Câu 3 : Thiết kế báo biểu (2 điểm).

CHI TIẾT ĐƠN HÀNG

MÃ ĐƠN HÀNG	DH001	TÌNH TRẠNG	THÀNH CÔNG
NGÀY LẬP	1/21/2016	TRỊ GIÁ	16,500 VNĐ

STT	MÃ SẢN PHẨM	TÊN SẢN PHẨM	XUẤT XỨ	GIÁ BÁN	SỐ LƯỢNG
01/	TAK	THẠCH ANH ÁM KHÓI	NHẬP	1500	3
02/	TAD	THẠCH ANH ĐEN	TRONG NƯỚC	2000	2
03/	TAT	THẠCH ANH TÍM	NHẬP	5000	1
04/	TAH	THẠCH ANH HỒNG	NHẬP	3000	1
TỔNG SỐ SẢN PHẨM			7		
TỔNG SỐ SẢN PHẨM TRONG NƯỚC			2		
TỔNG SỐ SẢN PHẨM NHẬP			5		

...Tiếp theo với những ĐƠN HÀNG khác ...

Trong đó:

➤ Trị giá = Tổng của SỐ LƯỢNG * GIÁ BÁN.

Câu 4: Thiết kế và cài đặt màn hình (2 điểm)

CHI TIẾT ĐƠN HÀNG

MÃ ĐƠN HÀNG	DH001
NGÀY LẬP	1/21/2016
TRỊ GIÁ	16500
TÌNH TRẠNG	THÀNH CÔNG

CHI TIẾT ĐƠN HÀNG					⏪	⏩	⏴	⏵	📄	🔄
	MÃ SẢN PHẨM	TÊN SẢN PHẨM	XUẤT XỨ	GIÁ BÁN	SỐ LƯỢNG					
	TAD	THẠCH ANH ĐEN	TRONG NƯỚC	2000	2					
	TAH	THẠCH ANH HỒNG	NHẬP	3000	1					
	TAK	THẠCH ANH ÁM KHÓI	NHẬP	1500	3					
	TAT	THẠCH ANH TÍM	NHẬP	5000	1					

Record: ⏪ 1 of 4 ⏩ No Filter Search

TỔNG SỐ SẢN PHẨM 7

TỔNG SỐ SẢN PHẨM TRONG NƯỚC 2

TỔNG SỐ SẢN PHẨM NHẬP 5


Trong đó:

➤ Trị giá = Tổng của SỐ LƯỢNG * GIÁ BÁN.

Yêu cầu xử lý chức năng:

Thiết kế màn hình Main-Sub như trên trong đó:

- ❖ Tình trạng trên Main form là combobox.
- ❖ Mã sản phẩm trên sub form là combobox.

- ❖ Chức năng các nút:  lần lượt là : đi chuyên mẫu tin về, Đầu tiên, Phía trước, Phía sau, Cuối cùng ,mở báo cáo ở câu 3 (với điều kiện lọc theo Mã ĐƠN HÀNG trên main form), đóng form.